TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:39/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23-5-2023
V/v tranh chấp
yêu cầu ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH B

- Những người tiến hành tố tụng gồm có:

Thẩm phán: Ông Kiều Song Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Mỹ Phượng và Nguyễn Thành Nhạn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông

Phạm Hoàng Giang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:83/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc "tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Diễm M, sinh năm 1993;
Địa chỉ: ấp 2, xã Tân Phong, thị xã G, tỉnh B;

- Bị đơn: Anh Lưu Hoàng C, sinh năm 1992;
Địa chỉ: khóm 5, phường 1, thị xã G, tỉnh B.

Các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2023 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Lý Diễm M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh C chung sống với nhau vào năm 2013, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn;

Về con chung: Chị và anh C có với nhau 01 người con chung tên Lưu Hoàng N, sinh ngày 02/01/2014, hiện chị đang trực tiếp nuôi dưỡng, khi ly hôn yêu cầu tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có

Về nợ chung: Không có

Ngoài ra chị không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Lưu Hoàng C trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 13/4/2023:

Về hôn nhân anh đồng ý ly hôn với chị M, về con chung hiện tại anh đang chấp hành án (hình phạt tù) nên không thể trực tiếp nuôi con, yêu cầu giao con chung của anh cho mẹ ruột anh là bà Danh Thị H nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ không có nên không yêu cầu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G trình bày quan điểm*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với đương sự: từ khi tham gia tố tụng đến nay, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lý Diễm M, về con chung giao cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng; về tài sản các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Lý Diễm M yêu cầu ly hôn với anh Lưu Hoàng C, anh C cư trú tại ấp khóm 5, phường 1, thị xã G nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã G theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng triệu tập anh Lưu Hoàng C và chị Lý Diễm M đến Tòa án để tham gia phiên tòa giải quyết vụ án nhưng anh C và chị M có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị M và anh C theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ vợ chồng: Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 101/GKH-, ngày 29/7/2013, của Ủy ban nhân dân thị trấn Giá Rai, huyện Giá Rai (nay phường 1, thị xã G), tỉnh B cấp thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Diễm M và anh Lưu Hoàng C là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh C để mọi người tạo dựng cuộc sống riêng. Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/4/2023 về quan hệ hôn nhân anh C đồng ý ly hôn với chị M. Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện ly hôn của chị M và anh C nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị M xác nhận chị và anh C chung sống với nhau có 01 người con chung Lưu Hoàng N, sinh ngày 02/01/2014 hiện chị M đang trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn chị M yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy chị M là người đang trực tiếp nuôi con và anh C hiện nay đang chấp hành hình phạt tù, để tranh xáo trộn cuộc sống của con chung xét thấy cần thiết giao con chung cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không đặt ra nên không xem xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp về việc cấp dưỡng nuôi con thì được xem xét giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về tài sản chung: Do chị M và anh C xác định không có tài sản chung và không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lý Diễm M phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Diễm M và anh Lưu Hoàng C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 101, ngày 29/7/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn Giá Rai, huyện Giá Rai (nay là phường 1, thị xã G), tỉnh B cấp không còn giá trị pháp lý.

2/ Về con chung: Giao người con chung là Lưu Hoàng N, sinh ngày 02/01/2014 cho chị Lý Diễm M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Lưu Hoàng C có quyền và nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lưu Hoàng C cho đến khi chị Lý Diễm M có yêu cầu.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này.

4/ Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị M và anh C bằng một vụ án khác nếu anh, chị có yêu cầu.

5/ Về án phí: Chị Lý Diễm M chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị M đã dự nộp theo biên lai thu số 0004716, ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G. Chị M đã nộp đủ án phí.

6/ Quyền kháng cáo: Chị Lý Diễm M và anh Lưu Hoàng C vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh B;
-VKSND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Kiều Song Toàn